BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
**CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

# BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý

**Về Thông tư Quy định việc phân cấp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư để thực hiện phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực thể dục, thể thao**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư Quy định việc phân cấp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư để thực hiện phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến góp ý và tổng số ý kiến nhận được:

- Ngày 7/9/2026, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 5683/BVHTTDL-TDTTVN gửi các Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố; Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Nộ Vụ, Ngoại giao, các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Vụ Pháp chế đề nghị tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Thông tư Quy định việc phân cấp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư để thực hiện phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực thể dục, thể thao. Hết thời hạn lấy ý kiến, có tổng số có ý kiến phản hồi.

- Ngày 25/8/2026, Cục Thể dục thể thao Việt Nam có Công văn gửi Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đăng tải hồ sơ dự thảo Thông tư để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định. Hết thời hạn, Cục Thể dục thể thao nhận được văn bản số 1328/CDSVHTTDL – CTTDT ngày 10/9/2026 thông báo Cổng Thông tin Điện tử không nhận được ý kiến góp ý.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- Có 57 đơn vị có văn bản gửi ý kiến góp ý.
- Có 35 đơn vị nhất trí với nội dung dự thảo Thông tư.
- Có 22 đơn vị có ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự thảo Thông tư, cụ thể như sau:

| TT | Các vấn đề góp ý | Cơ quan góp ý | Nội dung góp ý | Ý kiến tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|---|---|
| **1** | **1. Dự thảo Tờ trình** | **Vụ Pháp chế** | - Về cơ sở chính trị:<br>Vụ Pháp chế cơ bản nhất trí với cơ sở chính trị xây dựng dự thảo Thông tư. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát cơ sở chính trị có liên quan trực tiếp làm căn cứ xây dựng dự thảo Thông tư. Bổ sung văn bản chỉ đạo mới củaĐảng liên quan đến các quy định của dự thảo Thông tư (ví dụ: Kết luận số 76- KL/TW ngày 28 tháng 7 năm 2026).<br>- Về cơ sở thực tiễn: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần có đánh giá cụ thể thực trạng của pháp luật hiện nay về việc phân cấp trong lĩnh vực thể dục thể thao để làm cơ sở xây dựng dự thảo Thông tư. | Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Tờ trình |
| | | **HĐND tỉnh Điện Biên** | Tại Mục II.2 "Quan điểm xây dựng": nội dung còn sử dụng cụm từ 'định hướng sửa đổi Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương'. Tuy nhiên, tại thời điểm xây dựng dự thảo Thông tư, Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 đã được ban hành và có hiệu lực thi hành. Vì vậy, đề nghị rà soát, chỉnh sửa cụm từ "định hướng sửa đổi Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương" thành "các quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương" để bảo đảm chính xác, thống nhất với cơ sở pháp lý và nội dung của Tờ trình. | |
| | | **HĐND tỉnh Điện Biên** | - Tại Mục V "Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Thông tư và thời gian trình Bộ trưởng ban hành Thông tư": dự thảo Tờ trình xác định việc ban hành Thông tư "không đặt ra yêu cầu bổ sung biên chế". Tuy nhiên, Báo cáo đánh giá tác động cũng cho thấy điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất và kinh nghiệm quản lý thể dục, thể thao giữa | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | các địa phương còn khác nhau. Do đó, đề nghị bổ sung, làm rõ điều kiện bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân định thẩm quyền, gồm: việc bố trí, phân công nhân lực trong phạm vi biên chế hiện có; kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách;công tác hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; chuẩn hóa quy trình, biểu mẫu, phương thức báo cáo và ứng dụng công nghệ thông tin. Qua đó bảo đảm tính khả thi và thống nhất giữa Tờ trình với Báo cáo đánh giá tác động. | |
| **2** | **Đối với các thành phần hồ sơ khác** | Vụ Pháp chế | Cơ quan chủ trì soạn thảo chưa thực hiện xây dựng đầy đủ hồ sơ để lấy ý kiến theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 21 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện theo đúng quy định, bổ sung các hồ sơ còn thiếu: (1) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; (2) báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản đối với trường hợp ban hành văn bản quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để gửi lấy ý kiến bổ sung và đăng tải bổ sung đầy đủ hồ sơ | Thực hiện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, Cục Thể dục thể thao Việt Nam đã xây dựng hồ sơ dự thảo Thông tư, bao gồm: Dự thảo tờ trình; Dự thảo thông tư; Bản so sánh, thuyết minh dự thảo thông tư; Bản đánh giá việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp. Đây là nội dung chính của dự thảo Thông tư, do vậy đã được cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu kỹ, đánh giá nghiêm túc tác động của các quy định này. Dự thảo Thông tư không có thủ tục hành chính, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, do vậy nội dung này không được đưa vào đánh giá theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 đã được sửa đổi, bổ |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | sung. Thông tư không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, do vậy, không phải xây dựng báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản. Như vậy, hồ sơ dự thảo Thông tư đã bao gồm đầy đủ các văn bản theo quy định của pháp luật. Toàn bộ hồ sơ dự thảo Thông tư đã được gửi đăng tải lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và gửi lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của các cơ quan, đơn vị có liên quan. |
| | | Sở VHTTDL Hà Nội | Đề nghị rà soát, chỉnh lý Báo cáo đánh giá tác động và Bản so sánh, thuyết minh bảo đảm thống nhất với nội dung dự thảo. Trong đó, cần đánh giá đầy đủ tác động của việc thay đổi cơ quan tiếp nhận, thời hạn và phương thức báo cáo; việc chuyển giao, phân định nhiệm vụ giữa các cấp chính quyền và trách nhiệm phối hợp sau phân cấp; | Tiếp thu và rà soát, hoàn thiện báo cáo |
| | | ***HĐND tỉnh Điện Biên*** | Đề nghị tiếp tục rà soát, thuyết minh rõ hơn căn cứ, lý do và tính phù hợp của việc phân định từng nhiệm vụ đang thuộc cấp huyện sang cấp xã hoặc cấp tỉnh, tương ứng với từng nội dung sửa đổi, bổ sung; qua đó làm rõ nguyên tắc lựa chọn cấp thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm phù hợp với năng lực quản lý, điều kiện tổ chức thực hiện và yêu cầu phân cấp, phân quyền trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. | |
| | | ***Bộ Tài chính*** | Tại Mục V của Báo cáo đánh giá tác động dự kiến việc ban hành Thông tư không làm phát sinh ngân sách nhà nước. Đề nghị Bộ VHTTDL chịu trách nhiệm đảm bảo kinh phí khi Thông tư được ban | Nhất trí thực hiện |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | hành. Trường hợp phát sinh, đề nghị Bộ VHTTDL và các địa phương chủ động cân đối, bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện. | |
| | | ***HĐND tỉnh Điện Biên*** | Đối với Báo cáo đánh giá tác động<br>Đề nghị bổ sung, làm rõ hơn tác động về nguồn lực và điều kiện tổ chức thực hiện ở cấp xã khi tiếp nhận các nhiệm vụ trong lĩnh vực thể dục, thể thao, nhất là tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn rộng, điều kiện về nhân lực chuyên môn và cơ sở vật chất còn hạn chế; đồng thời đánh giá yêu cầu về hướng dẫn, tập huấn, chuẩn hóa quy trình, biểu mẫu và ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm tính khả thi khi Thông tư được ban hành. | Tiếp thu và rà soát, hoàn thiện báo cáo |
| 3 | **Tên gọi của Thông tư** | ***Vụ Pháp chế*** | Đề nghị cơ quan chủ trì cần xác định tên gọi của Thông tư để làm cơ sở xác định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Thông tư | Theo phương án đề xuất ban đầu , tên gọi của Thông tư được xác định là "Thông tư sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực thể dục, thể thao" . Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu, rà soát các văn bản QPPL , Cục TDTTVN thấy rằng, trong lĩnh vực TDTT, ngoài những Thông tư chuyên môn về TDTT có chứa nội dung thực hiện phân cấp, phân định thẩm quyền thì trong năm 2025, để thực hiện việc phân cấp, phân quyền kịp thời theo chủ trường chung của Đảng và Nhà nước, Bộ VHTTDL đã ban hành Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch (Thông tư này hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027), dự thảo Thông tư này tiếp tục quy định các nội dung này quy định để bảo đảm tiếp nối quy định của Thông tư số 09/2025/TTBVHTTDL. Do đó, Cục Thể dục thể thao Việt Nam đề xuất sửa tên gọi Thông tư chp phù hợp với phạm vi điều chỉnh. Cụ thể tên gọi của Thông tư như sau: "Thông tư quy định việc phân cấp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư để thực hiện phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực thể dục, thể thao". |
| 4 | ***Về phần căn cứ***<br>*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;*<br>*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*<br>*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*<br>*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định* | Bộ Nội vụ | Cân nhắc bỏ căn cứ "Luật Ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP" để đúng với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/ND-CP): Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản; bỏ "ngày, tháng, năm" tại Nghị quyết số 190/2025/NQ-QH15 và Nghị định số 298/2026/NĐ-CP, để đảm bảo đúng quy định tại điểm đ khoản 1 3 Mục III, Phụ lục I ban hành kèm theo ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ- | Tiếp thu và bỏ: *Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;* |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | *về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*<br><br>*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*<br><br>*Căn cứ Nghị định số 298/2026/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*<br><br>*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam;*<br><br>*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định việc phân cấp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư để thực hiện phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực thể dục, thể thao.* | | CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật | |
| | | Sở VHTTDL Hà Tĩnh | Bổ sung Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 (ngày 29/11/2006), được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14 (ngày 14/6/2018), vì Điều 6, 7, 8, 9 (Chương IV) cụ thể hóa trực tiếp các khoản của hai Luật này | Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo, bổ sung căn cứ<br><br>*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;"* |
| | | Sở VHTTDL Hà Nội | Dự thảo có nhiều nội dung sửa đổi, phân cấp trực tiếp liên quan đến thẩm quyền được quy định tại Luật Thể dục, thể thao. Đề nghị rà soát, bổ sung Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14 vào phần căn cứ ban hành nếu xác định đây là căn cứ pháp lý trực tiếp; đồng thời rà soát việc viện dẫn các nghị định, thông tư có liên quan, bảo đảm cập nhật đầy đủ văn bản sửa đổi, bổ sung và tình trạng hiệu lực của văn bản. | |
| | | Vụ KHCNĐT và MT | Dự thảo Thông tư quy định việc phân cấp và sửa đổi, bổ sung các Thông tư hướng dẫn Luật Thể dục, thể thao. Do đó, Luật Thể dục, thể thao năm 2006 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018) là căn cứ pháp lý nội dung trực tiếp và bắt buộc phải viện dẫn.Đề xuất sửa đổi:Bổ sung vào phần Lời nói đầu đoạn văn sau: *"Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;"* | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 5 | **Chương I**<br>**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 09/2012/TT-BVHTTDL QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO QUẦN CHÚNG** | | | |
| 6 | **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 7**<br>e) "Giải thi đấu thể thao quần chúng cụm xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh do tổ chức ở các địa phương liên kết tổ chức cho các vận động viên đến từ địa phương, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh.". | Vụ Pháp chế | Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại quy định tại điểm e khoản 1 Điều 7 của Thông tư số 09/2012/TT-BVHTTDL, theo đó, quy định này đã được bãi bỏ tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BVHTTDL | Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Thông tư như sau:<br>**Điều 1. Bổ sung điểm e khoản 1 Điều 7**<br>e) "Giải thi đấu thể thao quần chúng cụm xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh do tổ chức ở các địa phương liên kết tổ chức cho các vận động viên đến từ địa phương, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh.". |
| | | Sở VHTTTDL Lâm Đồng | Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 7 thành: "Giải thi đấu thể thao quần chúng cụm xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh do ở các địa phương liên kết tổ chức" | |
| | | Sở VHTTTDL Tây Ninh | Tại Điều 1 của Dự thảo đề nghị bổ sung nội dung: "Giải thi đấu thể thao quần chúng xã, phường, đặc khu mở rộng là giải đấu do xã, phường, đặc khu tổ chức có mời một số địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh tham gia" | |
| | | HĐND tỉnh Điện Biên | 1. Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 7<br>Đề nghị rà soát, chỉnh sửa cụm từ "do tổ chức ở các địa phương liên kết tổ chức" thành "do các địa phương liên kết tổ chức" để bảo đảm rõ nghĩa, tránh lặp từ. | |
| 7 | **Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8**<br>**"Điều 8. Tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã, phường, đặc khu** | Vụ Pháp chế | Khoản 2 Điều 2 sửa đổi, bổ sung Điều 8 Thông tư số 09/2012/TTBVHTTDL<br>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để bảo đảm thống nhất với Điều 11 Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL (trong trường hợp dự thảo Thông tư có hiệu lực trước thời điểm 01/3/2027) | Tiếp thu các ý kiến đóng góp và Điều chỉnh nội dung Điều 2. Cụ thể như sau:<br>**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8** |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **và giải thi đấu thể thao cơ sở.**<br>1. Giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) được tổ chức cho các vận động viên đến từ các đơn vị đóng trên địa bàn xã, phường, đặc khu.<br>2. Việc tiếp nhận báo cáo về tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã được thực hiện như sau:<br>a) Đơn vị tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã phải báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa – Xã hội) nơi tổ chức | Sở VHTTDL Hà Nội | Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2025/TT-BVHTTDL đã bãi bỏ điểm e khoản 1 Điều 7, khoản 1 và khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2012/TT-BVHTTDL kể từ ngày 30/01/2026. Vì vậy, đề nghị rà soát kỹ thuật sửa đổi văn bản tại Điều 1 theo hướng bổ sung điểm e vào khoản 1 Điều 7 và cập nhật tương ứng quy định hiện hành tại Bản so sánh, thuyết minh. | **"Điều 8. Tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã, phường, đặc khu và giải thi đấu thể thao cơ sở.**<br>1. Giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) được tổ chức cho các vận động viên đến từ các đơn vị đóng trên địa bàn xã, phường, đặc khu.<br>2. Việc tiếp nhận báo cáo về tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã được thực hiện như sau:<br>a) Đơn vị tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã phải báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức giải ít nhất 10 ngày làm việc trước ngày khai mạc.<br>Nội dung báo cáo tổ chức giải nêu rõ: mục đích, tên giải, thời gian, địa điểm, |
| | | Sở VHTTDL Tây Ninh | Đối với Điều 2 dự thảo sửa đổi Điều 8 Thông tư số 09/2012/TTBVHTTDL: Đề nghị rà soát, làm rõ mối quan hệ giữa "giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã, phường, đặc khu" và "giải thi đấu thể thao quần chúng cơ sở", bảo đảm thống nhất về phạm vi, đối tượng tham gia và chế độ báo cáo, không bỏ sót hoặc chồng chéo các nội dung còn hiệu lực; đồng thời bảo đảm phù hợp với quy định về tiếp nhận báo cáo tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cơ sở tại Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | giải ít nhất 10 ngày làm việc trước ngày khai mạc.<br><br>Nội dung báo cáo tổ chức giải nêu rõ: mục đích, tên giải, thời gian, địa điểm, nội dung, chương trình thi đấu, nguồn tài chính tổ chức giải.<br><br>b) Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc giải, đơn vị tổ chức giải báo cáo quả tổ chức giải về Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa – Xã hội) nơi tổ chức giải.<br><br>3. Giải thi đấu thể thao quần chúng trong nội bộ các cơ quan, tổ chức không phải thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao, nhưng | Sở VHTTDL Sơn La | Về tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã<br>Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định về giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã mở rộng, cho phép vận động viên, câu lạc bộ, đơn vị ngoài địa bàn xã, phường, đặc khu, trong đó có vận động viên đến từ tỉnh, thành phố khác tham gia.<br><br>Thực tế tổ chức các giải thể thao quần chúng tại một số địa phương đã phát sinh trường hợp này, trong khi dự thảo hiện chỉ quy định giải cấp xã dành cho vận động viên đến từ các đơn vị đóng trên địa bàn xã, phường, đặc khu | nội dung, chương trình thi đấu, nguồn tài chính tổ chức giải.<br><br>b) Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc giải, đơn vị tổ chức giải báo cáo kết quả tổ chức giải về Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức giải.<br><br>3. Giải thi đấu thể thao quần chúng trong nội bộ các cơ quan, tổ chức không phải thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao, nhưng khi tổ chức giải phải đảm bảo những nguyên tắc quy định tại Điều 4 Thông tư này.”.<br><br>4. Báo cáo báo cáo về tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng và Báo cáo kết quả tổ chức giải được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử. |
| | | Sở VHTTDL Sơn La | Đề nghị Tổ soạn thảo quy định rõ cơ quan tiếp nhận báo cáo, nội dung, thời hạn báo cáo và trách nhiệm quản lý, kiểm tra đối với giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã mở rộng có vận động viên ngoài địa bàn, đặc biệt trường hợp có vận động viên, câu lạc bộ, đơn vị đến từ tỉnh, thành phố khác**,** để bảo đảm cơ sở pháp lý cho địa phương trong quản lý và tổ chức thực hiện | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | khi tổ chức giải phải đảm bảo những nguyên tắc quy định tại Điều 4 Thông tư này | Sở VHTTDL Hải Phòng | Tại khoản 2 Điều 2 của dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 8 Thông tư số 09/2012/TT-BVHTTDL: Dự thảo quy định đơn vị tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã báo cáo bằng văn bản về "Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa - Xã hội) nơi tổ chức giải". Đề nghị nghiên cứu thể hiện theo hướng "Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan chuyên môn được giao tham mưu quản lý nhà nước về thể dục, thể thao" để phù hợp với cơ cấu tổ chức và phân công nhiệm vụ của từng địa phương; đồng thời thống nhất cách gọi này tại các điều khoản có liên quan. | |
| | | Sở VHTTDL Hải Phòng | Về trình tự báo cáo tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã: Đề nghị làm rõ hình thức tiếp nhận báo cáo (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc môi trường điện tử), trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận và việc xử lý trong trường hợp nội dung báo cáo chưa đầy đủ. Việc quy định cụ thể sẽ tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện, đồng thời giúp cấp xã theo dõi, hướng dẫn và bảo đảm an toàn trong quá trình tổ chức giải. | |
| | | Sở VHTTDL Hà Nội | Đối với Điều 2, dự thảo quy định thay thế toàn bộ Điều 8, đề nghị rà soát để bảo đảm kế thừa các nội dung tại khoản 3, khoản 4 Điều 8 còn phù hợp và đang có hiệu lực; đồng thời xác định rõ phạm vi giữa giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã và giải có phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. Việc xác định thẩm quyền cần bảo đảm phù hợp với nguyên tắc tại điểm g khoản 2 Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 đối với những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | Sở VHTTDL Hà Nội | Tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 8 được sửa đổi, đề nghị xác định cơ quan nhận báo cáo là "Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức giải"; Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện nhiệm vụ tham mưu theo phân công, không đặt trong ngoặc sau tên Ủy ban nhân dân cấp xã, bảo đảm xác định rõ chủ thể có thẩm quyền và thuận lợi trong tổ chức thực hiện. | |
| | | Sở VHTTDL Nghệ AN | Tại điểm b, khoản 2, Điều 2, Chương I: "Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc giải, đơn vị tổ chức giải báo cáo quả tổ chức giải về Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa –Xã hội) nơi tổ chức giải."Đề nghị sửa lại: "Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc giải, đơn vị tổ chức giải báo cáo kết quả tổ chức giải về Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa –Xã hội) nơi tổ chức giải. | |
| | | HĐND thành phố HN | Giải cụm xã, phường, đặc khu được xếp quy mô cấp tỉnh, trong khi giải cấp xã chỉ gồm vận động viên trên địa bàn một xã; giải chỉ có phạm vi một số xã vẫn phải áp dụng chế độ quản lý, báo cáo như giải cấp tỉnh: Giải trình vì giao thẩm quyền cho tỉnh xem xét quyết định.<br>Đề nghị làm rõ tiêu chí phân loại (phạm vi tổ chức, số địa phương tham gia, đối tượng vận động viên) và cơ quan tiếp nhận báo cáo; nếu vẫn xếp toàn bộ giải liên xã vào nhóm cấp tỉnh thì thuyết minh rõ căn cứ, sự cần thiết: | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | HĐND thành phố HN | Sửa điểm a: "a) Đơn vị tổ chức giải có trách nhiệm gửi báo cáo bằng văn bản đến cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được giao tham mưu quản lý nhà nước về thể dục, thể thao nơi tổ chức giải ít nhất 10 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Báo cáo được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử." | |
| | | HĐND tỉnh Bắc Ninh | Tại khoản 2, Điều 2 dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 8 Thông tư 09/2012/TT-BVHTTDL ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng quy định: Đơn vị tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã phải gửi báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày khai mạc ít nhất 10 ngày làm việc và báo cáo kết quả sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc giải.<br><br>Như vậy, Dự thảo mới chỉ quy định nghĩa vụ báo cáo một chiều từ đơn vị tổ chức. Đề nghị ban soạn thảo cân nhắc bổ sung quy định về thời hạn phản hồi của UBND cấp xã sau khi nhận được báo cáo, tránh tình trạng đơn vị tổ chức bị thụ động khi văn bản phản hồi của UBND cấp xã gần đến ngày thi đấu | |
| | | HĐND tỉnh Bắc Ninh | Tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Thông tư quy định: *"Giải thi đấu thể thao quần chúng trong nội bộ các cơ quan, tổ chức không phải thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao, nhưng khi tổ chức giải phải đảm bảo những nguyên tắc quy định tại Điều 4 Thông tư này"*. Đề nghị ban soạn thảo bổ sung quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan tổ chức để nâng cao trách nhiệm quản lý, chỉ đạo thực thi theo đúng quy định của pháp luật | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | Văn phòng Bộ | Dự thảo quy định đơn vị tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng cấp xã báo cáo về "Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa - Xã hội)" nơi tổ chức giải. Cách thể hiện này chưa xác định rõ chủ thể tiếp nhận báo cáo là Ủy ban nhân dân cấp xã hay Phòng Văn hóa - Xã hội.<br>Đề nghị Cục Thể dục thể thao Việt Nam (TDTTVN) rà soát, xác định rõ cơ quan tiếp nhận báo cáo để bảo đảm thống nhất trong thực hiện. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ thể tiếp nhận thì đề nghị thể hiện rõ trong dự thảo; việc Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, xử lý thực hiện theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp xã.<br>Đồng thời, khoản 2 Điều 2 đã quy định cụ thể đối tượng thực hiện báo cáo, nội dung thông tin, thời hạn và cơ quan tiếp nhận. Trong khi đó, Mục III Báo cáo đánh giá tác động xác định dự thảo không làm phát sinh yêu cầu về hồ sơ, trình tự, thời hạn, cách thức hoặc thẩm quyền giải quyết đối với tổ chức, cá nhân. Đề nghị rà soát, làm rõ nội dung này để bảo đảm thống nhất giữa dự thảo và Báo cáo đánh giá tác động. | |
| | | Văn phòng Bộ | Dự thảo tại khoản 2 Điều 2 quy định "báo cáo bằng văn bản"; Điều 3 quy định chế độ báo cáo từ cấp xã lên cấp tỉnh và từ cấp tỉnh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch qua Cục TDTTVN. Trong khi đó, Báo cáo đánh giá tác động xác định mục tiêu tạo nền tảng quản lý trên môi trường số, từng bước chuẩn hóa thông tin, dữ liệu và phương thức báo cáo.<br>Đề nghị Cục TDTTVN nghiên cứu hoàn thiện quy định theo hướng bảo đảm khả năng gửi, tiếp nhận báo cáo trên môi trường điện tử; dữ liệu đã được thu thập tại cấp xã có thể được khai thác, tái sử dụng phục vụ tổng hợp ở cấp tỉnh và Trung ương, hạn chế | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | yêu cầu cung cấp lại thông tin, nhập lại số liệu hoặc phát sinh hồ sơ giấy không cần thiết. | |
| | | HĐND tỉnh Điện Biên | Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8<br>- Điểm a và điểm b khoản 2 đều quy định đơn vị tổ chức giải báo cáo về<br>"Uy ban nhân dân cấp xã (Phòng Văn hóa - Xã hội)". Đề nghị xác định rõ chủ thể tiếp nhận báo cáo là UBND cấp xã hay Phòng Văn hóa - Xã hội. Trường hợp<br>Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan đầu mối tiếp nhận, tham mưu cho UBND cấp xã thì nên quy định rõ để bảo đảm thống nhất với khoản 3 Điều 4 dự thảo<br>Thông tư, trong đó xác định Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm tham mưu giúp UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định.<br>- Tại điểm b khoản 2 có cụm từ "báo cáo quả tổ chức giải"; đề nghị chỉnh thành "báo cáo kết quả tố chức giải". | |
| 8 | **Chương II**<br>**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ 01/2019/TT- BVHTTDL QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ PHONG TRÀO THỂ CỤC, THỂ THAO QUẦN CHÚNG** | | | |
| 9 | | Vụ Pháp chế | Điều 3 sửa đổi, bổ sung Điều 12 Thông tư số 01/2019/TT-BVHTTDL | 1. Điều 3 sửa đổi, bổ sung Điều 12 Thông tư số 01/2019/TT-BVHTTDL. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12**<br><br>**"Điều 12. Trách nhiệm tổng hợp, đánh giá, báo cáo**<br><br>1. Hàng năm, trong phạm vi quản lý được giao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tự đánh giá, sử dụng kết quả đánh giá của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) để đánh giá phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn theo tiêu chí được quy định tại các Điều 4, 5, 6, 7 và 8, khoản 1 và khoản 3 Điều 9 Thông tư này.<br><br>2. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn theo mẫu báo cáo do Ủy ban nhân cấp tỉnh quy định.<br><br>3. Trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết | | Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung Mẫu báo cáo đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng tại dự thảo Thông tư này. | Mẫu báo cáo kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 01/2019/TT-BVHTTDL. Khi tiến hành hợp nhất văn bản Thông tư 01 thì Phụ lục quy định tại Thông tư 01/2019/TT-BVHTTDL vẫn vẫn tiếp tục có hiệu lực.<br>2. Việc xác định cơ quan đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong công tác theo dõi, đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp, phân quyền của địa phương.<br><br>Các nội dung về tổ chức thực hiện đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 của dự thảo Thông tư này (sửa đổi, bổ sung điều 14 của Thông tư 01/2019/TT-BVHTTDL).<br><br>3. Về ý kiến bổ sung trách nhiệm của Cục TDTTVN trong việc tổng hợp, đánh giá kết quả phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên phạm vi toàn quốc và báo cáo Bộ trưởng, Cục TDTT thấy rằng, Khoản 5, Điều 12 của Thông tư 01/2019/TT_BVHTTDL đã quy định nội dung này, cụ thể: "5. Trước ngày 15 |
| | | Sở VHTTDL Lai Châu | Tại khoản 2 Điều 3 dự thảo: Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn theo mẫu báo cáo do Ủy ban nhân cấp tỉnh quy định.<br>Đề nghị bổ sung như sau: Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn theo mẫu báo cáo do Ủy ban nhân cấp tỉnh quy định.<br>Lý do: Việc bổ sung cụm từ "qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch" nhằm xác định rõ cơ quan đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong công tác theo dõi, đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn; đồng thời bảo đảm thống nhất đầu mối quản lý nhà nước về thể dục, thể thao, thuận lợi cho việc hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp và tham mưu báo cáo theo quy định | |
| | | Sở VHTTDL Hải Phòng | Tại khoản 2 Điều 3 của dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 12 Thông tư số 01/2019/TT-BVHTTDL: Đề nghị sửa cụm từ "theo mẫu báo cáo do Ủy ban nhân cấp tỉnh quy định" thành "theo mẫu báo cáo do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định"; đồng thời quy định hoặc hướng dẫn thống nhất thời hạn UBND cấp xã gửi báo cáo để bảo đảm đủ thời gian tổng hợp, báo cáo trước ngày 30/11 hằng năm | |
| | | Sở VHTTDL Hà Nội | Về Điều 3 dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 12 Thông tư số 01/2019/TT-BVHTTDL<br>Dự thảo quy định Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch qua Cục Thể dục thể thao Việt Nam theo mẫu báo cáo được quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.<br><br>4. Căn cứ mẫu báo cáo kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định tại khoản 3 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mẫu báo cáo kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn xã.”. | | lịch trước ngày 30 tháng 11 hằng năm, nhưng chưa xác định thời hạn cấp xã gửi báo cáo cấp tỉnh.<br>Đề nghị quy định cụ thể thời hạn, đầu mối và phương thức gửi báo cáo của cấp xã, bảo đảm đủ thời gian để cơ quan chuyên môn cấp tỉnh rà soát, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; đồng thời thống nhất biểu mẫu, phương thức tổng hợp dữ liệu, hạn chế phát sinh chế độ báo cáo trùng lặp.<br>Đề nghị rà soát, xác định rõ trách nhiệm của Cục Thể dục thể thao Việt Nam trong việc tổng hợp kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên phạm vi toàn quốc để bảo đảm đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước sau khi sửa đổi Điều 12 Thông tư số 01/2019/TT-BVHTTDL | tháng 12 hàng năm, Tổng cục Thể dục thể thao tổng hợp kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng toàn quốc, báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.”.<br><br>4. Việc hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, chuẩn hóa công tác tổng hợp và báo cáo cho cơ quan, công  là nhiệm vụ thường xuyên, liện tục được quy định trong các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nói trên.<br><br>5. Chỉnh sửa lỗi kỹ thuật soạn thảo văn bản |
| | | Sở VHTTDL Nghệ An | Tại khoản 2, Điều 3, Chương II: “Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn theo mẫu báo cáo do Ủy ban nhân cấp tỉnh quy định”. Đề nghị sửa lại: “Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn theo mẫu báo cáo do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định” | |
| | | HĐND tỉnh Quảng Ngãi | **Về điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ ở cấp xã:** Dự thảo sửa đổi theo hướng chuyển một số nhiệm vụ tiếp nhận báo cáo, đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng từ cấp huyện sang cấp xã. Báo cáo đánh giá tác động cũng xác định điều kiện nhân lực, cơ sở vật chất và kinh nghiệm quản lý thể dục, thể thao giữa các xã, phường, đặc khu còn khác nhau; việc thực hiện nhiệm vụ mới có thể dẫn đến sự không đồng đều về chất lượng quản lý, tổng hợp, đánh giá và báo cáo, đồng thời đề xuất giải pháp tăng cường tập huấn cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ ở | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | cấp xã. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu bổ sung tại Điều 4 dự thảo trách nhiệm của cơ quan chuyên môn về văn hóa, thể thao cấp tỉnh trong việc hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, chuẩn hóa công tác tổng hợp và báo cáo cho cơ quan, công chức thực hiện nhiệm vụ ở cấp xã, bảo đảm việc phân cấp được triển khai thống nhất, khả thi. | |
| | | HĐND tỉnh Quảng Ngãi | **Về mẫu báo cáo đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng cấp xã:** Tại khoản 4 Điều 3 dự thảo giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mẫu báo cáo kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn xã trên cơ sở mẫu báo cáo cấp tỉnh. Quy định này tạo tính chủ động cho địa phương, tuy nhiên có thể dẫn đến khác nhau về cấu trúc, chỉ tiêu dữ liệu giữa các tỉnh, thành phố, gây khó khăn khi chuẩn hóa, tổng hợp và quản lý dữ liệu trên phạm vi toàn quốc. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cân nhắc ban hành kèm theo Thông tư mẫu báo cáo khung áp dụng thống nhất đối với cấp xã; trên cơ sở đó cho phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ sung một số chỉ tiêu phù hợp với đặc thù địa phương nhưng không làm thay đổi các nhóm dữ liệu cốt lõi | |
| | | Văn phòng Bộ | **Về chế độ và mẫu báo cáo tại Điều 3**<br>Khoản 3 Điều 3 quy định UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch qua Cục TDTTVN theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư; tuy nhiên trong hồ sơ gửi lấy ý kiến hiện chưa có Phụ lục này.<br>Đề nghị bổ sung đầy đủ Phụ lục trong hồ sơ; đồng thời rà soát các chỉ tiêu thông tin, dữ liệu của mẫu báo cáo bảo đảm phục vụ việc tổng hợp từ cấp xã, cấp tỉnh đến Trung ương, hạn chế yêu cầu báo cáo trùng lặp. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | Bên cạnh đó, đề nghị rà soát trách nhiệm của Cục TDTTVN trong việc tổng hợp, đánh giá kết quả phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên phạm vi toàn quốc và báo cáo Bộ trưởng. Bản so sánh, thuyết minh thể hiện quy định hiện hành có nội dung này, trong khi dự thảo Điều 3 chưa thể hiện quy định tương ứng nhưng Tờ trình xác định có nội dung giao nhiệm vụ cho Cục trong việc báo cáo kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Đề nghị chỉnh lý để bảo đảm thống nhất giữa dự thảo và hồ sơ thuyết minh | |
| 10 | **Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 14**<br>**"Điều 14. Tổ chức thực hiện**<br>1. Cục Thể dục thể thao Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn, theo | HĐND TP Hà Nội | Dự thảo chưa quy định thời hạn cấp xã báo cáo cấp tỉnh, trong khi cấp tỉnh phải báo cáo Bộ trước ngày 30/11 hằng năm. Đề nghị sửa: "2. Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn." Nếu không quy định cứng, cần hướng dẫn thống nhất thời hạn để bảo đảm tổng hợp trước 30/11 | Tiếp thu và chỉnh sửa như sau:<br>2. Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn." |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.<br>2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện Thông tư này.<br>3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện nhiệm vụ đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn theo quy định tại Thông tư này.” | HĐND tỉnh Thái Nguyên | Tại Điều 4 (Sửa đổi, bổ sung Điều 14)<br>Đề nghị rà soát, điều chỉnh khoản 2 để phân định rõ trách nhiệm chỉ đạo của UBND cấp tỉnh và trách nhiệm hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh như sau: *“2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, UBND cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức thực hiện Thông tư này.”* | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 11 | **Chương III**<br>**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ 07/2021/TT- BVHTTDL QUY ĐỊNH VỀ TẬP HUẤN CHUYÊN MÔN THỂ THAO ĐỐI VỚI NGƯỜI HƯỚNG DẪN TẬP LUYỆN THỂ THAO** | Vụ Pháp chế | Tên gọi của Chương III và nội dung của Chương III: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn rà soát để bảo đảm tính thống nhất giữa tên gọi của Chương và nội dung quy định. | |
| 12 | **Điều 5. Sửa đổi, bổ sung điểm a và c khoản 2 Điều 3**<br>1. Sửa đổi bổ sung điểm a khoản 2 như sau:<br>"a) Cục Thể dục thể thao Việt Nam xây dựng và quyết định chương trình tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện của từng môn thể thao và yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với giảng viên.".<br>2. Sửa đổi bổ sung điểm c khoản 2 như sau:<br>"c) Cục Thể dục thể thao Việt Nam có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc | Sở VHTTDL Hà Nội | **Về Điều 5 dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 07/2021/TTBVHTTDL**<br>Cơ bản thống nhất việc phân cấp cho Cục Thể dục thể thao Việt Nam xây dựng, quyết định chương trình tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện của từng môn thể thao, yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với giảng viên và thực hiện giám sát, kiểm tra việc xây dựng tài liệu.<br>Đề nghị làm rõ trách nhiệm công khai, hướng dẫn triển khai chương trình, tài liệu tập huấn và cơ chế kiểm tra, đánh giá chất lượng tổ chức tập huấn tại địa phương; đồng thời rà soát các quy định, thuật ngữ, tên cơ quan tại Thông tư số 07/2021/TT-BVHTTDL để sửa đổi đồng bộ, phù hợp với cơ cấu tổ chức và thẩm quyền hiện hành. | 1. Thực tiễn trong thời gian qua, Bộ trưởng Bộ VHTTDL đã ban hành hoặc ủy quyền cho Cục trưởng Cục TDTT Việt Nam ban hành các quyết định quy định về chương trình tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện của từng môn thể thao. Tuy nhiên chưa thể hiện quy định yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với giảng viên. Cục TDTTVN tiếp thu và sẽ thực hiện trong gian tới.<br>2. Nội dung điều này cũng đã phân cấp cho Cục TDTTVN có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc xây dựng tài liệu của các lớp tập huấn. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | xây dựng tài liệu của các lớp tập huấn.”. | | | |
| 13 | **Chương IV**<br><br>**QUY ĐỊNH PHÂN CẤP KHÁC TRONG LĨNH VỰC THỂ THAO** | Vụ Pháp chế | Các nội dung quy định tại Chương IV đã được quy định tại Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch (Thông tư này hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027), do đó, trong khi chờ sửa đổi, bổ sung Luật Thể dục, thể thao, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần quy định thời gian có hiệu lực của dự thảo Thông tư để bảo đảm tiếp nối quy định của Thông tư số 09/2025/TTBVHTTDL): | Tiếp thu và đã điều chỉnh khoản 1 Điều 10 của dự thảo để để bảo đảm tiếp nối quy định của Thông tư số 09/2025/TTBVHTTDL.<br><br>**Điều 10. Điều khoản thi hành**<br><br>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027. |
| 14 | **Điều 6. Tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng**<br><br>Việc tổ chức giải thi đấu từng môn thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam cho người khuyết tật; giải thi đấu thể thao quần chúng cấp quốc gia quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Thể dục, thể thao được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao do Cục Thể dục thể thao Việt Nam quyết định. | Sở VHTTDL Hà Nội<br><br>Cơ bản thống nhất với việc phân cấp cho Cục Thể dục thể thao Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của Luật Thể dục, thể thao. | Đề nghị rà soát, làm rõ phạm vi nhiệm vụ được phân cấp, trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, báo cáo và cơ chế phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thể dục, thể thao tại địa phương trong quá trình thực hiện.<br>Đối với các giải thi đấu thể thao cấp quốc gia, khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại địa phương, đề nghị quy định rõ cơ chế phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng cai tổ chức giải, bảo đảm chủ động phối hợp về địa điểm, cơ sở vật chất, an ninh, y tế và các điều kiện cần thiết khác phục vụ tổ chức giải. | Nội dung phân cấp quy định tại Điều này của dự thảo Thông tư là phân cấp về thẩm quyền **quyết định** tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng. Công tác tổ chức giải, cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát tổ chức giải được thực hiện theo các văn bản quản lý chuyên ngành khác. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 15 | **Điều 7. Tổ chức giải thi đấu thể thao thành tích cao**<br><br>Việc tổ chức giải thi đấu vô địch, giải thi đấu vô địch trẻ từng môn thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; giải thi đấu vô địch quốc gia, giải thi đấu vô địch trẻ quốc gia hàng năm từng môn thể thao quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Thể dục, thể thao được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao do Cục Thể dục thể thao Việt Nam quyết định. | | | |
| 16 | **Điều 8. Ban hành luật thi đấu của môn thể thao**<br><br>Việc quyết định ban hành luật thi đấu của môn thể thao hoặc quyết định áp dụng luật thi đấu của môn thể thao do liên đoàn thể thao quốc tế ban hành quy định tại khoản 2 Điều 38a Luật Thể dục, thể thao được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, | Sở VHTTDL Hà Nội | Đối với Điều 8, đề nghị thể hiện rõ việc Cục Thể dục thể thao Việt Nam quyết định ban hành luật thi đấu của môn thể thao hoặc quyết định áp dụng luật thi đấu do liên đoàn thể thao quốc tế ban hành *trong trường hợp chưa thành lập liên đoàn thể thao quốc gia*, bảo đảm phù hợp với khoản 2 Điều 38a Luật Thể dục, thể thao. | Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch (Thông tư này hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027), dự thảo Thông tư tiếp tục quy định các nội dung này quy định để bảo đảm tiếp nối quy định của Thông tư số 09/2025/TTBVHTTDL (không thay đổi nội dung và cách thức thể hiện) |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | thể thao do Cục Thể dục thể thao Việt Nam quyết định. | | | |
| 17 | **Điều 9. Phê duyệt Điều lệ giải thể thao thành tích cao**<br><br>1. Việc phê duyệt Điều lệ giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Thể dục, thể thao được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao do Cục Thể dục thể thao Việt Nam quyết định.<br><br>2. Việc phê duyệt Điều lệ giải thể thao thành tích cao trong trường hợp chưa thành lập liên đoàn thể thao quốc gia quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật Thể dục, thể thao được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao do Cục Thể dục thể thao Việt Nam quyết định. | Sở VHTTDL Hà Nội | Đối với Điều 9, đề nghị rà soát, quy định rõ từng trường hợp, loại giải thuộc thẩm quyền phê duyệt điều lệ được phân cấp cho Cục Thể dục thể thao Việt Nam, bảo đảm phù hợp với Điều 39 Luật Thể dục, thể thao và không làm thay đổi thẩm quyền của liên đoàn thể thao quốc gia theo quy định của Luật | |
| 18 | **Chương V**<br><br>**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** | | | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 19 | **Điều 10. Điều khoản thi hành**<br><br>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2026.<br><br>2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. | Sở VHTTDL Tây Ninh | Đối với Điều 10 dự thảo: Đề nghị rà soát, điều chỉnh thời điểm có hiệu lực của Thông tư do dự thảo hiện quy định ngày 01 tháng 3 năm 2026 là thời điểm đã qua; trường hợp dự thảo nhằm tiếp tục các quy định của Thông tư số 09/2025/TTBVHTTDL sau khi hết hiệu lực, đề nghị xác định thời điểm có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 để bảo đảm tính thống nhất, liên tục trong tổ chức thực hiện | Tiếp thu và chỉnh sửa như sau:<br><br>**Điều 10. Điều khoản thi hành**<br><br>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.<br><br>2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. |
| | | Sở VHTTDL Phú Thọ | Tại Điều 10 (Điều khoản thi hành): Dự thảo hiện đang quy định hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2026 (thời điểm này đã qua). Kính đề nghị Ban soạn thảo rà soát và cập nhật lại mốc thời gian này cho phù hợp với tiến độ ký ban hành chính thức, đảm bảo khoảng thời gian có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật | |
| | | Sở VHTTDL Hải Phòng | *Tại khoản 1 Điều 10 về hiệu lực thi hành:* Dự thảo đang quy định Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/3/2026, trong khi Tờ trình xác định dự kiến trình Bộ trưởng vào tháng 11/2026 và phần thuyết minh tại Bản so sánh xác định thời điểm ngày 01/3/2027. Đề nghị rà soát, sửa thời điểm có hiệu lực thành ngày 01/3/2027 để bảo đảm thống nhất trong toàn bộ hồ sơ dự thảo và phù hợp với tiến độ ban hành văn bản. | |
| | | Sở VHTTDL Hà Nội | Khoản 1 Điều 10 dự thảo quy định Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2026. Thời điểm này đã qua so với thời điểm xây dựng, lấy ý kiến dự thảo.<br><br>Đề nghị rà soát, xác định lại thời điểm có hiệu lực của Thông tư bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời rà soát các quy định chuyển tiếp có liên quan để bảo đảm tính thống nhất, liên tục trong tổ chức thực hiện. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | Sở VHTTDL Nghệ An | Tại khoản 1, Điều 10, Chương V: "Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2026". Đề nghị kiểm tra lại mốc thời gian hiệu lực thi hành của Thông tư; Vì thời gian xây dựng dự thảo là ngày 25/8/2026. | |
| | | HĐND TP Hà Nội | Xác định hiệu lực thi hành từ 1/3/2027 | |
| | | HĐND TP Hà Nội | Bổ sung các quy định chuyển tiếp (nếu có) | |
| | | HĐND tỉnh Quảng Ngãi | **Về thời điểm có hiệu lực thi hành của Thông tư:** Tại khoản 1 Điều 10 dự thảo Thông tư quy định: *"Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2026"*. Tuy nhiên, hồ sơ đang được lấy ý kiến trong tháng 9/2026, Tờ trình dự kiến trình ban hành vào tháng 11/2026; đồng thời, tại Bản so sánh, thuyết minh dự thảo lại nêu hiệu lực văn bản được xác định từ ngày 01/3/2027 để bảo đảm tính liên tục với các quy định phân cấp, phân định thẩm quyền hiện hành. Như vậy, giữa dự thảo Thông tư và tài liệu thuyết minh đang chưa thống nhất về mốc thời gian có hiệu lực. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh khoản 1 Điều 10 theo hướng xác định thời điểm có hiệu lực phù hợp với thời điểm ban hành và thống nhất với nội dung thuyết minh trong hồ sơ | |
| | | HĐND tỉnh Thái Nguyên | Tại Điều 10<br>Dự thảo quy định *"Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2026"*. Trong khi báo cáo so sánh, thuyết minh xác định thời điểm có hiệu lực từ ngày 01/3/2027. Đề nghị rà soát, thống nhất thời điểm có hiệu lực thi hành của Thông tư bảo đảm phù hợp với quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | Vụ KHCNĐT và MT | Sửa Khoản 1 Điều 10 như sau:<br>"1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027." | |
| | | Văn phòng Bộ | Về hiệu lực thi hành tại khoản 1 Điều 10<br>Đề nghị Cục TDTTVN rà soát, chỉnh lại thời điểm có hiệu lực của Thông tư, bảo đảm thống nhất giữa dự thảo và hồ sơ kèm theo, đồng thời bảo đảm tính liên tục của các quy định về phân cấp đang được áp dụng | |
| | | HĐND tỉnh Điện Biên | Khoản 1 Điều 10 về hiệu lực thi hành<br>Dự thảo quy định "Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2026"; trong khi dự thảo Thông tư được xây dựng tháng 8/2026 và dự thảo Tờ trình xác định thời gian dự kiến trình Bộ trưởng ban hành vào tháng 11/2026. Đề nghị rà soát, xác định lại thời điểm có hiệu lực thi hành của Thông tư bảo đảm thống nhất trong hồ sơ và phù hợp với quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | |
| 20 | ***Một số nội dung khác*** | Bộ Nội vụ | Về nội dung dự thảo Thông tư, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cân nhắc, rà soát và sửa đổi "Tổng cục Thể dục thể thao" thành "Cục Thể dục thể thao Việt Nam" tại 03 Thông tư được sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Thông tư nhằm đảm bảo đúng quy định Nghị định số 298/2026/NĐ-CP và phân định thẩm quyền | Khoản 3 Điều 11 của Nghị quyết 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định: "3. Không bắt buộc ban hành văn bản chỉ để xử lý nội dung về tên gọi của các cơ quan, chức danh có thẩm quyền bị thay đổi do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước." . Tuy nhiên, Cục TDTT Việt Nam sẽ tiến hành rà soát để nghiên cứu bổ sung nội dung cho phù hợp. |
| 21 | **Về kỹ thuật trình bày, lỗi chính tả** | Vụ Pháp chế và một số đơn vị khác | Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát hồ sơ dự thảo Thông tư để chỉnh lý một số lỗi chính tả, kỹ thuật trình bày văn bản. | Tiếp thu, chỉnh sửa trực tiếp tại dự thảo Thông tư. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | Bộ Nội vụ | Tại phần nơi nhận, đề nghị bỏ "cơ quan thuộc Chính phủ" cho đúng với quy định tại Nghị quyết số 176/2025/QH15 ngày 18/02/2025 của Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Chính phủ; bổ sung các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao các tỉnh, thànhphố. Đồng thời, rà soát các đơn vị nhận văn bản tại Văn phòng Chính phủ (Thông tư do có lưu tại Vụ Khoa giáo văn xã hay không?) | Nghiên cứu, rà soát và tiếp thu chỉnh sửa như sau:<br>***Nơi nhận:***<br>- Thủ tướng Chính phủ;<br>- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;<br>- Văn phòng Trung ương Đảng;<br>- Văn phòng Quốc hội;<br>- Văn phòng Chủ tịch nước;<br>- Văn phòng Chính phủ;<br>- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;<br>- Tòa án nhân dân tối cao;<br>- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;<br>- Tổng kiểm toán nhà nước;<br>- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;<br>- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;<br>- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;<br>- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;<br>- Công báo;<br>- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;<br>- Các đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;<br>- Cổng TTĐT Chính phủ;<br>- Cổng TTĐT Bộ VHTTDL;<br>- Lưu: VT, CTDTTVN, THM (200). |